

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**của Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022
của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị) đã đề ra mục tiêu:

- Đến năm 2030, Thủ đô Hà Nội là Thành phố "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 cao hơn mức tăng bình quân chung của cả nước; GRDP giai đoạn 2026 - 2030 tăng 8,0 - 8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt 12.000 - 13.000 USD.

- Tầm nhìn đến năm 2045, Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, với GRDP/người đạt trên 36.000 USD; kinh tế, văn hoá, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hoà; tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị, Thành ủy Hà Nội xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và nhân dân Thủ đô Hà Nội, quyết tâm đưa Nghị quyết số 15-NQ/TW đi vào cuộc sống, tạo bước phát triển toàn diện, bứt phá của Thủ đô Hà Nội theo đúng mục tiêu, quan điểm mà Nghị quyết số 15-NQ/TW đã đề ra; nâng cao nhận thức, phát huy ý thức trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội từ Thành phố đến cơ sở, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ Thành phố và nhân dân Thủ đô về vai trò, vị trí và các chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị đối với Thủ đô Hà Nội; đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của Thủ đô Hà Nội thực sự gương mẫu, đoàn kết, trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu. Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp của các cấp, ngành Thành phố với các bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố với tinh thần "cả nước vì Hà Nội, Hà Nội vì cả nước".

2. Chương trình hành động phải cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có tính khả thi cao để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TW, gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, kịp thời bổ sung, cập nhật các chủ trương, chính sách của Trung ương, các nhiệm vụ mới đảm bảo phù hợp với yêu cầu đề ra. Thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện để đôn đốc, tháo gỡ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc.

4. Cụ thể hóa, xác định rõ nội dung công việc gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể và gắn trách nhiệm đối với tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo lộ trình phù hợp; đồng thời tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025 VÀ 2030:

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô; xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp của thành phố Hà Nội tập trung quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết của Bộ Chính trị, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân Thủ đô về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng và trách nhiệm phát triển Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến, anh hùng, trung tâm đầu não chính trị - hành chính của quốc gia, trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế.

- Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, ngàn năm văn hiến, anh hùng, hoà bình, hữu nghị, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội.

2. Phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực

2.1. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học, công nghệ cao và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt để phát triển kinh tế - xã hội; phát huy hiệu quả nguồn lực trí tuệ con người, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thúc

đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số và các mô hình kinh tế mới (kinh tế đô thị, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế đêm...) gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động. Không ngừng nâng cao mức đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và kinh tế số trong GRDP; năng suất lao động tăng bình quân: năm 2025 đạt 7,0-7,5%, năm 2030 đạt 7,5%; đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố. Hỗ trợ phát triển bền vững, đồng bộ các thị trường tài chính, tiền tệ; thị trường chứng khoán; thị trường bất động sản; thị trường khoa học và công nghệ; thị trường lao động; thị trường dịch vụ văn hoá.

2.2. Phát triển mạnh dịch vụ trình độ, chất lượng cao

- Ưu tiên phát triển các loại dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics. Xây dựng Hà Nội thành trung tâm tài chính - ngân hàng hàng đầu ở khu vực phía Bắc và có vai trò quan trọng trong cả nước; tối ưu hóa mạng lưới ATM và POS; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đến năm 2025 tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán còn dưới 8%; nợ xấu của toàn hệ thống ngân hàng dưới 3%; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử năm 2025 đạt trên 60%; năm 2030 đạt trên 85%.

- Phát triển công nghiệp văn hoá, du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, nhất là du lịch văn hoá. Xây dựng ngành du lịch có cơ sở vật chất hiện đại, sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng, khác biệt, có chất lượng cao, có thương hiệu và uy tín, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế. Ưu tiên phát triển du lịch văn hóa, làng nghề truyền thống, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đối với những địa phương có điều kiện tự nhiên thuận lợi như Ba Vì, Sơn Tây, Sóc Sơn, Mỹ Đức, Phú Xuyên,... Tiếp tục khoanh vùng, thực hiện tốt công tác bảo tồn trong khu phố cổ, khu phố cũ, khu di sản, giữ gìn mỹ quan, kiến trúc cảnh quan và bản sắc văn hóa truyền thống ngàn năm văn hiến. Thúc đẩy triển khai các công trình, dự án hạ tầng phát triển du lịch; hình thành một số cụm du lịch trọng điểm, giữ vững vai trò là một trong những trung tâm du lịch, nguồn phân phối du khách lớn của khu vực phía Bắc.

- Phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi giá trị; hỗ trợ ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng, áp dụng các giải pháp công nghệ số; đồng thời tiếp tục thiết lập, củng cố và phát triển thị trường hàng hóa bán buôn, các kênh phân phối hàng hóa và dịch vụ theo hướng văn minh hiện đại; hình thành Trung tâm bán buôn, mua sắm cấp vùng; chợ đầu mối; hoàn thành Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia, Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí lớn.

2.3. Cơ cấu lại ngành công nghiệp

- Xây dựng một số ngành, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao: cơ khí chế tạo (ưu tiên phát triển các sản phẩm: ô tô, máy móc, phương tiện, thiết bị phục vụ ngành kinh tế); công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông, sản xuất phần mềm, sản phẩm số, an toàn thông

tin; cơ điện tử; công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo; công nghệ sinh học, điện tử y sinh, công nghiệp dược....

- Tập trung phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy hoạch; trong đó ưu tiên phát triển sản xuất công nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng đô thị khởi nghiệp sáng tạo, thật sự trở thành động lực chính thúc đẩy tăng trưởng. Chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang làm sản phẩm theo hướng “Make in Viet Nam” - sáng tạo tại Việt Nam, thiết kế tại Việt Nam và sản xuất tại Việt Nam.

- Tiếp tục phát triển các làng nghề truyền thống kết hợp với phát triển du lịch; trong đó tập trung phát triển các sản phẩm làng nghề, nhất là các làng nghề truyền thống và các dịch vụ đặc trưng của Thủ đô gắn với việc thực hiện cam kết quốc tế và tiêu chí khi tham gia mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” của UNESCO; đẩy mạnh hỗ trợ, quảng bá phát triển sản xuất, kinh doanh, giao thương, mua bán các sản phẩm làng nghề từ Thành phố ra trong nước và quốc tế. Phấn đấu đến năm 2025, hình thành Trung tâm thiết kế sáng tạo và giới thiệu sản phẩm OCOP của quốc gia tại Thủ đô gắn với du lịch văn hóa và phát triển công nghiệp văn hóa; mỗi huyện, thị xã xây dựng ít nhất 01 trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch.

2.4. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp

- Tập trung cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyên đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá; phấn đấu trở thành địa phương đi đầu trong phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, lịch sử truyền thống dân tộc. Ưu tiên xây dựng vành đai xanh, bảo đảm môi trường sống. Chú trọng phát triển công nghệ giống, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng, hình thành và phát triển các mô hình nông nghiệp đặc thù của Thủ đô theo hướng sản xuất hàng hoá lớn theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh cao, hài hoà, bền vững; các vùng sản xuất hàng hoá chuyên canh quy mô lớn sản xuất lúa chất lượng cao, rau an toàn, rau cao cấp, vùng hoa, cây cảnh, vùng cây ăn quả...; các khu chăn nuôi sản xuất hàng hoá lớn, ứng dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến, chất lượng cao phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu gắn với chế biến công nghiệp. Tăng cường sự liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học, viện nghiên cứu và người nông dân trong nghiên cứu, chọn, tạo giống, sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Phát triển mạnh công nghiệp sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao. Tập trung ưu tiên vốn cho nghiên cứu và chuyển giao khoa học kỹ thuật; các chương trình, dự án về chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi, phòng chống dịch bệnh, chế biến nông sản, thực phẩm với công nghệ tiên tiến, hiện đại. Phấn đấu tỷ trọng giá trị sản xuất nông

nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong tổng GTSX nông nghiệp năm 2025 đạt 70%; năm 2030 đạt 80%.

- Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai; rà soát quy hoạch đất đai và bố trí lại các vùng, các xã trọng điểm sản xuất chuyên canh hàng hoá tập trung, quy mô lớn gắn với chuỗi cung ứng nông sản trong vùng đồng bằng Sông Hồng và liên vùng; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính... Đẩy mạnh xây dựng và phát triển các nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của Hà Nội, tăng cường các sàn giao dịch nông sản trực tuyến.

- Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hạ tầng đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn Thủ đô. Hỗ trợ đào tạo nghề cho nông dân, hỗ trợ về công nghệ, kỹ thuật, vay vốn để chuyển đổi nghề phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao.

2.5. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của Thủ đô về văn hoá, khoa học, công nghệ. Phát huy vai trò dẫn dắt, tạo động lực của đầu tư công kết hợp với khuyến khích, phát huy các nguồn vốn từ khu vực tư nhân, khu vực đầu tư nước ngoài, các nhà tài trợ và tổ chức quốc tế...; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ đất đai, tài nguyên gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên đầu tư, phát triển và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số, hạ tầng giao thông, đô thị thông minh, hạ tầng liên kết vùng. Có cơ chế, chính sách phù hợp để xử lý, thúc đẩy các dự án chậm triển khai, nhất là các dự án được phê duyệt từ trước thời điểm điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính Thủ đô.

2.6. Phát triển các thành phần kinh tế

- Cùng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, hệ thống tổ chức tín dụng và hệ thống quỹ tài chính. Cơ cấu lại, đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo cơ chế thị trường theo hướng cổ phần hoá, bán vốn của doanh nghiệp nhà nước mà Nhà nước không cần nắm giữ hoặc không giữ quyền chi phối, kể cả những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả; tập trung xử lý dứt điểm các tổng công ty nhà nước, các dự án, công trình đầu tư của doanh nghiệp nhà nước kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; không để xảy ra thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước.

- Có cơ chế phù hợp thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của kinh tế Thủ đô. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp đổi mới

sáng tạo, khoa học và công nghệ, kết nối theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp trong vùng kinh tế và cả nước cũng như trong khu vực và thế giới. Hoàn thiện chính sách ưu đãi và xúc tiến đầu tư nhằm chủ động thu hút có chọn lọc đầu tư trong nước và nước ngoài; ưu tiên các ngành, lĩnh vực có đóng góp tích cực cho quá trình tái cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững, xanh, thông minh, hiện đại, đổi mới sáng tạo, tạo giá trị gia tăng, khuyến khích các dự án lớn, có hàm lượng công nghệ và vốn cao, công nghệ hiện đại, có khả năng lan tỏa lớn, có sự gắn kết, kéo theo sự phát triển của doanh nghiệp trong nước; thu hút các tập đoàn đa quốc gia thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển đặt trụ sở tại Hà Nội.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tăng cường các hình thức hợp tác, liên kết của kinh tế tập thể; nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Rà soát, tổng hợp cơ sở dữ liệu về kinh tế tập thể, hợp tác xã. Có cơ chế, hỗ trợ các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường. Cùng cố, phát triển các hợp tác xã, đa dạng hóa các hình thức hoạt động hợp tác xã, không chỉ trong các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mà còn các lĩnh vực dịch vụ, thương mại, vận tải, các lĩnh vực kinh tế đô thị (quản lý bến bãi, quản lý, vận hành tòa nhà...).

- Quyết liệt cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi và tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, tạo chuyển biến rõ nét về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế.

3. Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô

3.1. Sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh

- Tập trung phát triển văn hoá Thủ đô xứng tầm với truyền thống nghìn năm Thăng Long - Hà Nội; xây dựng Hà Nội thực sự là trung tâm hội tụ, kết tinh văn hoá của cả nước, trở thành nguồn lực phát triển mới cho Thủ đô thông qua nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chương trình “Hội tụ tinh hoa và cộng hưởng sức mạnh văn hóa Quốc gia” với nhiều nội dung, cách thức thể hiện phong phú.

- Quyết liệt triển khai Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo đã được Thành ủy thông qua tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 07/4/2022. Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, các di tích, công trình kiến trúc có giá trị, trọng tâm là các di sản thế giới, di tích quốc gia (như Hoàng Thành Thăng Long, Điện Kính Thiên, Cổ Loa, Đền thờ vua Ngô Quyền,... và 5.922 di tích đã được xếp hạng); ứng dụng công nghệ số trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá Thủ đô. Đầu tư xây dựng một số công trình văn hoá, thể thao mới, tiêu biểu của Thủ đô (hệ thống nhà hát, quảng

trường, tượng đài, công viên, tổ hợp thể thao, trung tâm hội chợ triển lãm...); các thiết chế văn hóa thể thao ở các trục không gian văn hóa kết nối giữa các địa phương.

- Quan tâm đầu tư đúng mức để phát triển văn hoá, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa thành thị và nông thôn. Bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hằng năm để chi đầu tư cho văn hóa, kết hợp với huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội nhằm bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất tại các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao nhằm tăng thêm nguồn thu hỗ trợ cho hoạt động sự nghiệp và tăng cường cơ sở vật chất cho phát triển văn hoá, thể thao.

- Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hoá trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thực hiện tốt công tác xã hội hoá trong lĩnh vực văn hoá; khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hóa; tăng cường tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch, triển lãm và phát triển các sản phẩm văn hoá, du lịch có thương hiệu mang tầm quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng người Hà Nội hào hoa, thanh lịch, nghĩa tình, văn minh, tiêu biểu cho văn hoá, lương tri và phẩm giá con người Việt Nam; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, nhà trường, ngoài xã hội; kế thừa, phát huy những giá trị đạo đức, văn hóa, nhân văn trong nếp sống truyền thống của người Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội phù hợp với những yêu cầu của nếp sống công nghiệp, đô thị hiện đại. Phát huy các mô hình làng văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa; tăng cường nếp sống văn minh đô thị, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện quy tắc ứng xử nơi công sở và nơi công cộng; phấn đấu Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,86-0,88 vào năm 2025 và khoảng 0,88-0,90 vào năm 2030.

3.2. Giáo dục và đào tạo

- Xây dựng Thủ đô Hà Nội thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu của cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, thích ứng với quá trình chuyển đổi số quốc gia, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế... Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo toàn diện; chú trọng giáo dục phẩm chất, nhân cách, văn hóa, lịch sử đi đôi với đào tạo năng lực nhận thức, tư duy đổi mới, sáng tạo cho người học, xây dựng “thế hệ trẻ sáng tạo”.

- Đầu tư cơ sở vật chất trường lớp đồng bộ, chuẩn hóa và hiện đại; dẫn đầu cả nước về tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu hoàn thành 100% trường học đạt chuẩn quốc gia trước năm 2030, trong đó phấn đấu có khoảng 50% trường đạt chuẩn cấp độ 2. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc đổi mới hình thức tổ chức, thiết kế chương trình, nội dung và phương pháp dạy và học, quản lý giáo dục.

- Có cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo; hệ thống trường có nhiều cấp học, trường chất lượng cao; các loại hình liên kết đào tạo trong nước và quốc tế. Phấn đấu đến năm 2025, đầu tư xây dựng

một số trường liên cấp (Tiểu học, THCS, THPT) có diện tích tối thiểu 5ha và có cơ sở vật chất ngang tầm các nước phát triển trong khu vực.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh hướng nghiệp giáo dục phổ thông. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn. Tăng cường công tác xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề; tiếp tục nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và lao động có bằng cấp, chứng chỉ.

- Đầu tư xây dựng, tăng cường năng lực toàn diện cho trường Đại học Thủ đô, trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong. Tiếp tục tập trung đầu tư các trường cao đẳng công lập thuộc Thành phố trở thành trường chất lượng cao có một số nghề đạt chuẩn khu vực, quốc tế.

3.3. Khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, nhằm tạo động lực phát triển mới, là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô. Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực với hạt nhân là Khu công nghệ cao Hoà Lạc, các viện nghiên cứu, trường đại học; tiến tới nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á trong nghiên cứu cơ bản về toán, vật lý và y học; đứng trong nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về khoa học dữ liệu (data science) và trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ 5G và sau 5G; phấn đấu dẫn đầu cả nước về công bố khoa học quốc tế, về hình thành, phát triển tài sản trí tuệ và về xây dựng, phát triển thương hiệu Hà Nội. Có cơ chế, chính sách thu hút, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế vào sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

- Thu hút nguồn lực phát triển khoa học và công nghệ Thủ đô; tạo cơ chế hỗ trợ, chuyển giao, ứng dụng kết quả, sản phẩm từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố. Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ áp dụng chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc, xây dựng, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, nhãn hiệu sản phẩm chủ lực.

- Phát triển mạnh thị trường khoa học - công nghệ; hình thành, phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ đánh giá, định giá, thẩm định công nghệ, môi giới mua bán, chuyển giao công nghệ, tài sản trí tuệ. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát huy vai trò “Thành phố sáng tạo” của Hà Nội trong Mạng lưới Thành phố sáng tạo của UNESCO; xây dựng “Mạng lưới sáng kiến Hà Nội; hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới

sáng tạo của Thủ đô dẫn đầu cả nước vào năm 2025, thuộc nhóm dẫn đầu khu vực ASEAN vào năm 2030 và thuộc nhóm dẫn đầu ở châu Á vào năm 2045.

3.4. Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân

- Xây dựng hệ thống y tế tiên tiến, hiện đại, tập trung phát triển một số lĩnh vực tiếp cận trình độ công nghệ thế giới. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động y tế; hình thành hệ thống khám chữa bệnh theo mô hình liên kết giữa các bệnh viện, trung tâm chuyên khoa thành phố với các trung tâm y tế quận, huyện, y tế tư nhân. Nâng cao khả năng dự báo, giám sát, phát hiện, năng lực ứng phó, không chế dịch bệnh. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và y đức của đội ngũ cán bộ y tế; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến. Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng mới các bệnh viện trên địa bàn Thủ đô, trong đó ưu tiên hoàn thành sớm 4 bệnh viện đa khoa lớn tại các cửa ngõ của Thủ đô, hoàn thành chỉ tiêu 30-35 giường bệnh/vạn dân vào năm 2025.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở; phát triển y tế phổ cập, mô hình bác sĩ gia đình, bảo đảm chăm sóc toàn diện sức khỏe nhân dân. Năm 2025, hoàn thành xây dựng, thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, 100% người dân Thủ đô được khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Huy động các nguồn lực xã hội xây dựng mạng lưới cơ sở khám, chữa bệnh chuyên sâu, chất lượng cao, hiện đại; cơ sở nghiên cứu và chuyển giao công nghệ y, dược của tư nhân và đầu tư nước ngoài; gắn phát triển du lịch với chăm sóc sức khỏe. Nghiên cứu xây dựng chiến lược về vùng trồng dược liệu.

3.5. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội

- Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao phủ toàn dân, mở rộng đối tượng thụ hưởng chính sách, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận tối đa các dịch vụ xã hội thiết yếu, nhất là y tế, giáo dục, dạy nghề, trợ giúp pháp lý, nhà ở... Khuyến khích các mô hình, sáng kiến trong cộng đồng xây dựng và củng cố mạng lưới an sinh xã hội phi chính thức. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở cai nghiện và các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn Thủ đô. Quan tâm đào tạo nghề cho nông dân, nhất là khu vực bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp để phát triển dự án.

- Thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, giảm nghèo bền vững, phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn của Thủ đô, nâng cao phúc lợi xã hội, bảo đảm công bằng xã hội, thu hẹp khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công, hộ thu nhập thấp, đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đảm bảo người có công với cách mạng cơ bản có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn. Thực hiện tốt các chính sách về dân tộc, tôn giáo, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; giải quyết hiệu quả các tệ nạn xã hội.

- Thực hiện các giải pháp giải quyết việc làm, đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị đến năm 2025 <3%; đến năm 2030 <3%; giải quyết việc làm cho 180.000 người/năm. Mở rộng vững chắc diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân. Phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 95,15%; năm 2030 đạt 98%; tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đến năm 2025 đạt 50%; năm 2030 đạt 70%.

4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường

4.1. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch và quản lý quy hoạch, bảo đảm công khai, minh bạch, có tầm nhìn chiến lược, tư duy đột phá, vừa phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, vừa tạo ra nguồn lực, không gian và động lực phát triển mới cho Thủ đô, gắn kết hài hoà, hợp lý, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các địa phương khác trong vùng và cả nước. Chú trọng hơn nữa công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý việc chấp hành quy hoạch, kiến trúc đối với từng đồ án quy hoạch, đảm bảo chặt chẽ, giữ đúng định hướng, mục tiêu ban đầu của quy hoạch. Việc xem xét điều chỉnh quy hoạch phải được thực hiện một cách minh bạch, khoa học, khách quan và đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý hoạt động đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt. Xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch phát triển đô thị; tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải phù hợp và đồng bộ với quy hoạch xây dựng.

- Xây dựng Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 với Sông Hồng là trục xanh, cảnh quan trung tâm, phát triển đô thị hài hoà hai bên sông của Hà Nội. Xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Hà Nội; các đề án phân loại đô thị theo quy định.

- Nghiên cứu tăng tỉ lệ đất phát triển đô thị; xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô tại khu vực phía Bắc (vùng Đông Anh, Mê Linh, Sóc Sơn) và phía Tây (vùng Hoà Lạc, Xuân Mai); thực hiện tốt công tác quy hoạch, khai thác hiệu quả không gian, quỹ đất, đồng thời, lựa chọn các khu vực có tiềm năng hai bên tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài, các tuyến đường vành đai (nhất là Vành đai 4), tuyến đường sắt đô thị để phát triển các dự án đầu tư theo mô hình TOD, các khu đô thị thông minh, đô thị xanh, bền vững, tạo không gian chuyên tiếp, kết nối giữa khu vực đô thị và nông thôn; nghiên cứu xác định phát triển các đô thị có vị trí, chức năng

đặc thù, gắn với công nghiệp, cảng, sân bay,... Triển khai hiệu quả các quy hoạch phân khu đô thị Sông Hồng, Sông Đuống, đầu tư xây dựng, ổn định dân cư hai bên bờ Sông Hồng và Sông Đuống; quy hoạch phát triển không gian ngầm đô thị, không gian xanh và không gian công cộng.

- Quy hoạch xây dựng khu vực nông thôn hài hoà, gắn với phát triển đô thị, giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống, kết nối đồng bộ với quy hoạch khu vực đô thị; khai thác hiệu quả cảnh quan thiên nhiên vùng nông thôn kết hợp với phát triển du lịch xanh. Quy hoạch, kiến trúc khu dân cư, công trình, nhà ở nông thôn phù hợp với truyền thống văn hoá, cảnh quan, môi trường, điều kiện thực tế từng địa phương; ứng dụng khoa học - công nghệ trong thiết kế, quản lý, xây dựng kiến trúc nông thôn.

4.2. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ

- Tập trung đầu tư phát triển, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Thủ đô một cách tổng thể, đồng bộ, hiện đại và hiệu quả; trong đó chú trọng phân bổ, ưu tiên hợp lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, kết hợp với đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội cho các dự án kết cấu hạ tầng, nhất là dưới hình thức đối tác công tư (PPP), gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho Thủ đô. Đẩy mạnh phát triển hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại gắn với phát triển đô thị; hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai (đầu tư khép kín 07 tuyến đường vành đai giao thông Thủ đô: 1; 2; 2,5; 3; 3,5; 4; 5), hệ thống đường kết nối nội vùng và liên vùng theo quy hoạch, đồng bộ với quy hoạch kiến trúc, cảnh quan, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại; đầu tư xây dựng thêm các cầu qua Sông Hồng, Sông Đuống tạo điểm nhấn về kiến trúc gắn với quy hoạch các công trình hiện đại hai bên bờ sông. Phấn đấu hoàn thành đường Vành đai 4 trước năm 2027 và chuẩn bị đầu tư, xây dựng đường Vành đai 5 trước năm 2030. Mở rộng, nâng cấp sân bay quốc tế Nội Bài; nghiên cứu, xây dựng thêm 1 sân bay quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển vùng Thủ đô và khu vực phía Bắc gắn với xây dựng hệ thống giao thông và hạ tầng logistics hiện đại. Nghiên cứu xây dựng một số bến thủy nội địa phục vụ phát triển du lịch và vận tải hàng hóa bằng đường thủy.

- Hiện đại hoá các tuyến đường trục giao thông chính của Thủ đô; phát triển hệ thống giao thông công cộng đồng bộ có sức chở lớn, bền, bãi đỗ xe. Đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trên cao, đường sắt đô thị nổi và ngầm, các công trình ngầm gắn với khả năng kết nối đồng bộ giữa các loại hình vận tải hành khách công cộng. Đến năm 2025, khởi công 01 tuyến và đưa vào vận hành 02-03 tuyến đường sắt đô thị và đến năm 2030 hoàn thành 50% hệ thống đường sắt đô thị. Phát triển vận tải hành khách công cộng đa dạng, hiện đại, văn minh, tiện lợi, an toàn, sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường, đạt tỷ lệ 30-35% vào năm 2025 và 45-50% vào năm 2030. Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện Đề án Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội. Xây dựng, hiện đại hoá hệ thống quản lý giao thông thông minh và mạng lưới giao thông tĩnh, đến năm 2025 tỷ lệ quỹ đất cho giao thông đô

thị khoảng 12-15% diện tích đất đô thị, đến năm 2030 đạt khoảng 15-20%. Xây dựng mới một số bến xe khách liên tỉnh.

- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị, nhất là các khu vực ven đô, từng bước tiệm cận về điều kiện hạ tầng, dịch vụ của đô thị; đẩy nhanh quá trình hiện đại hoá kết cấu hạ tầng tại khu vực nông thôn về giao thông, chuyên đổi số, văn hoá, giáo dục, y tế, cung cấp nước sạch theo quy chuẩn.

4.3. Phát triển và quản lý đô thị

- Phát triển đô thị Hà Nội thông minh, hiện đại, có bản sắc, tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị phía Bắc và cả nước. Tập trung hình thành một số cực tăng trưởng mới; từng bước tạo ra chùm đô thị, các đô thị vệ tinh, mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông (TOD) đi đôi với quản lý chặt chẽ việc phát triển nhà ở cao tầng và gia tăng dân số tại khu vực đô thị trung tâm. Phân đầu đến năm 2025 có 3 - 5 huyện và đến năm 2030 có thêm 1 - 2 huyện phát triển thành quận. Hình thành, phát triển các khu đô thị mới theo định hướng đô thị thông minh, đô thị sinh thái, ưu tiên phát triển các đô thị nhỏ (loại V) và vùng ven đô để hỗ trợ phát triển nông thôn; đầu tư phát triển các đô thị có giá trị, tiềm năng về di sản, du lịch;... Quan tâm đầu tư xây dựng các khu sinh hoạt cộng đồng, vui chơi giải trí, khuôn viên cây xanh,... gắn với chỉ tiêu cụ thể trong quá trình phát triển đô thị. Phân đầu diện tích nhà ở đạt 29,5 m² sàn/người vào năm 2025 và khoảng 31 m² sàn/người vào năm 2030. Phân đầu đến năm 2025, tỷ lệ nhà chung cư trong các dự án phát triển nhà ở tại đô thị đạt 90%; tỷ lệ nhà ở cho thuê trong các dự án đầu tư xây dựng mới nhà ở xã hội đạt 30%. Phát triển các khu nhà ở xã hội và khu nhà ở tái định cư tập trung... theo hướng văn minh, hiện đại, đồng bộ hệ thống hạ tầng, theo lộ trình phù hợp với nhu cầu của thị trường và điều kiện của Thủ đô.

- Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo tồn, phát huy giá trị và khai thác hiệu quả, bền vững các công trình, không gian lịch sử văn hoá tại khu vực nội đô lịch sử. Xác định phạm vi các khu vực không gian văn hóa lịch sử đô thị và xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, phát triển. Bảo tồn, phục hồi không gian kiến trúc cảnh quan đô thị một số khu vực, tuyên phố có đặc trưng văn hóa. Khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, người dân đầu tư, cải tạo, chỉnh trang, tái thiết nhà ở tại các phố cổ, phố cũ theo quy chế quản lý quy hoạch - kiến trúc phố cổ, phố cũ và thiết kế đô thị; hỗ trợ, ưu đãi cho người dân, doanh nghiệp và các cơ chế hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân đối với việc cải tạo, trùng tu, bảo tồn và phát huy giá trị các công trình kiến trúc có giá trị văn hóa, lịch sử (nhà cổ, biệt thự cũ được xây dựng trước năm 1954 và các công trình kiến trúc khác có giá trị...).

- Quyết liệt triển khai Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn Thủ đô; tập trung huy động nguồn lực xây dựng lại các khu chung cư cũ có nhà nguy hiểm cấp D, hư hỏng xuống cấp hết, niên hạn và một số khu chung cư được lựa chọn để đẩy mạnh chỉnh trang đô thị, tạo tác động lan tỏa trong toàn Thành phố. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, quy hoạch và xây dựng kết cấu hạ tầng ở ngoại thành nhằm thực hiện hiệu quả việc di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm

môi trường, cơ sở giáo dục đại học, bệnh viện theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành; ưu tiên sử dụng quỹ đất sau di dời để xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội, đảm bảo cân bằng nhu cầu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường đô thị.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý đô thị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, đặc biệt là trật tự xây dựng, giảm thiểu, tiến tới chấm dứt ùn tắc giao thông. Quản lý chặt chẽ vỉa hè, lòng đường; đồng thời, khai thác hợp lý các không gian công cộng (như phố đi bộ, vỉa hè, quảng trường,...) trong phát triển kinh tế khu vực đô thị.

4.4. Khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả và bền vững nguồn lực về tài nguyên, nhất là đất đai; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, sẵn sàng phương án khắc phục khi có sự cố thiên tai, ô nhiễm môi trường, an ninh nguồn nước. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường trên nền tảng kỹ thuật số hiện đại. Thực hiện hoàn thành và chuẩn hóa hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai và tài nguyên vào năm 2025. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vướng mắc liên quan đến đất đai, nhất là vấn đề giao đất dịch vụ trên địa bàn một số quận, huyện. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách tích tụ đất đai thuộc thẩm quyền của Thành phố để tạo mặt bằng lớn, quỹ đất sạch, phát huy nguồn lực từ đất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển. Tăng cường công tác quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản đảm bảo hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới xây dựng Thủ đô xanh, sạch, đẹp, phát triển bền vững. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng không khí; tích cực triển khai công nghệ mới, xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước của hệ thống hồ, ao; phát triển hệ thống thủy lợi, thoát nước và xử lý nước thải, khắc phục tình trạng úng ngập trên địa bàn Thủ đô; triển khai và sớm hoàn thành Đề án cải tạo môi trường sông Nhuệ - sông Đáy, Tô Lịch; các chương trình chống ngập, úng; khơi thông dòng chảy các sông: Nhuệ, Đáy, Tô Lịch, Tích...; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là ở các làng nghề, khu, cụm công nghiệp. Hoàn thành hạ tầng xử lý rác thải, nước thải, cây xanh đô thị... theo quy hoạch. Xây dựng các khu xử lý chất thải rắn quy mô cấp huyện, liên huyện, các khu liên hợp xử lý rác phục vụ liên tỉnh sử dụng công nghệ đốt rác phát điện hiện đại và thân thiện với môi trường, ưu tiên tại khu vực Nam Sơn (Sóc Sơn), Xuân Sơn (Sơn Tây), Tân Lĩnh (Ba Vì), Phú Xuyên, Chương Mỹ, Gia Lâm...

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường; huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở triển khai các mô hình “Dân vận khéo” trong giữ gìn cảnh quan, phân loại và xử lý rác thải, bảo vệ môi trường.

5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống

- Thực hiện tốt nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên là bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chiến lược, đề án về quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố, nhất là Nghị quyết 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Nghị quyết 51-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”. Thường xuyên nắm chắc, dự báo và đánh giá chính xác tình hình; kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn, tạo môi trường hoà bình, ổn định, an ninh, an toàn để xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước.

- Giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, xây dựng vững chắc thể trận lòng dân. Tăng cường tiềm lực, sức mạnh quốc phòng, an ninh của Thủ đô, bảo đảm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khẩn cấp, phức tạp, mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Đẩy mạnh xây dựng khu vực phòng thủ các cấp, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh; chú trọng xây dựng các công trình có tính lưỡng dụng cao, vừa đảm bảo phục vụ dân sinh vừa đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh khi có tình huống xảy ra. Đẩy mạnh công tác thẩm định chặt chẽ các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài tại khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh; bảo đảm phát triển kinh tế Thủ đô với quy hoạch tổng thể bố trí thể trận quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp trong phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, điều tra, xử lý các loại tội phạm. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị phản động. Tăng cường rà soát, triệt phá các băng, nhóm tội phạm có tổ chức; tội phạm xuyên quốc gia; tội phạm sử dụng công nghệ cao; tội phạm kinh tế, môi trường, ma tuý; tội phạm có tính côn đồ, xã hội đen... Đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, bão lụt, tìm kiếm cứu nạn. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp nổi lên về an ninh, trật tự ngay từ đầu và từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”.

- Tập trung xây dựng lực lượng quân đội, công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Tăng cường các nguồn lực cho quốc phòng, an ninh, đầu tư mua sắm trang bị kỹ thuật hiện đại cho lực lượng vũ trang. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp trường bắn, thao trường, bãi tập, trụ sở làm việc mới ban chỉ huy quân sự các cấp, các công trình phòng thủ của Thành phố và các địa phương trong tình hình mới. Đổi mới, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành Thành phố trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mặt công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô.

6. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô

- Đẩy mạnh hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; xác định hiệu quả đối ngoại không chỉ là nguồn lực mà còn là sức mạnh mềm, động lực cho phát triển Thủ đô. Tăng cường hợp tác với các đô thị, các tổ chức quốc tế; chủ động tích cực tham gia hệ thống mạng lưới các đô thị xanh, thích ứng, bản sắc, bền vững và thông minh ở khu vực và quốc tế. Củng cố quan hệ truyền thống, tích cực mở rộng quan hệ hợp tác với các thủ đô, thành phố trên thế giới, trong đó chú trọng các hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá du lịch. Chú trọng nâng cao năng lực, chất lượng hội nhập quốc tế; chủ động nắm bắt những cơ hội, thúc đẩy thực thi có hiệu quả các cam kết quốc tế, nhất là của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; tranh thủ cơ hội về vốn, công nghệ, kiến thức và kỹ năng quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm. Tăng cường đối ngoại nhân dân; tích cực tuyên truyền, thông tin đối ngoại về Thủ đô với bạn bè quốc tế và đồng bào ta ở nước ngoài.

- Nêu cao trách nhiệm "Hà Nội vì cả nước, cùng cả nước", chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, các địa phương trong cả nước và các tổ chức quốc tế trong quá trình xây dựng và phát triển Thủ đô. Phối hợp chặt chẽ, tranh thủ sự giúp đỡ của các ban, bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, các nguồn lực của Trung ương trên địa bàn, nhất là đất đai, đầu tư, nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực khoa học và công nghệ..., đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển Thủ đô. Đồng thời, phát huy vai trò đầu tàu, lan tỏa của Thủ đô, liên kết các địa phương trong vùng Thủ đô, vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; phân công, hợp tác để hình thành hệ thống chuỗi đô thị, khu công nghiệp, cụm liên kết liên ngành giữa các địa phương, khai thác các hành lang kinh tế thúc đẩy phát triển các địa phương và cả Vùng. Phối hợp với các địa phương trong vùng rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, các cơ chế, chính sách tạo nguồn lực đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng liên vùng, nhất là hạ tầng giao thông liên vùng Thủ đô, cũng như phối hợp giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường của lưu vực sông Nhuệ, sông Đáy.

7. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị Thủ đô thực sự gương mẫu, trong sạch, vững mạnh

7.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng

- Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Thủ đô trong từng giai đoạn. Ban hành các chủ

trương, nghị quyết lãnh đạo đúng đắn, tạo động lực mới cho Thủ đô phát triển cả trước mắt và lâu dài; khắc phục sự yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp của Thành phố.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, linh hoạt, kịp thời, thiết thực, hiệu quả. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng, giữ gìn đoàn kết trong toàn Đảng bộ, đồng thuận cao trong xã hội. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng bộ, trong xã hội. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị.

- Thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định của Đảng; chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, gắn bó mật thiết với Nhân dân, ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trước Đảng và nhân dân, hết lòng vì nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng, phát huy những hình ảnh tốt đẹp của người cán bộ, đảng viên Thủ đô; coi trọng kiểm tra việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

7.2. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, liên thông, hiệu lực, hiệu quả

Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên.

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới gắn với thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU và Chỉ thị số 15-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các đề án, kế hoạch củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng. Đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng sinh hoạt chi bộ; tiếp tục thực hiện nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, nâng cao chất lượng công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên. Nghiên cứu triển khai mô hình "Chi bộ bốn tốt", "Đảng bộ cơ sở bốn tốt".

- Chú trọng các giải pháp nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới; tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác cán bộ; tập trung sửa đổi, hoàn thiện quy định tiêu chuẩn các chức danh cán bộ đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu. Thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ, không để lọt những người cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ, đồng thời không để sót những người có đức, có tài.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nghiên cứu xây dựng chương trình và lựa chọn cán bộ cử đi đào tạo nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, kiến thức chuyên sâu ở trong và ngoài nước, tạo nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình chính quyền đô thị, thành phố thông minh. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú trọng nắm và xử lý kịp thời vấn đề chính trị hiện nay.

- Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XII) và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy về “Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và các năm tiếp theo”; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có năng lực, trình độ cao, chuyên nghiệp, có bản lĩnh, phẩm chất, đạo đức tốt, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có ý chí vươn lên, khát vọng cống hiến cho sự nghiệp phát triển Thủ đô, có tính kế thừa và phát triển, có số lượng và cơ cấu hợp lý, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế gắn với vị trí việc làm, chức danh lãnh đạo.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước và quốc tế, tôn vinh những người có công, bố trí, sử dụng đúng những người có năng lực, hết lòng vì dân, vì nước. Nghiên cứu có chế độ, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, rèn luyện, toàn tâm, toàn ý vì công việc. Thực hiện tốt cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, liên thông, hiệu lực, hiệu quả. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 14/4/2022 thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị các cấp, bảo đảm tinh gọn, liên thông, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng

và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương.

7.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Chủ động triển khai hiệu quả Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp kiểm tra, giám sát, kết hợp chặt chẽ giữa “xây và chống, lấy xây là chính”. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy đảng; việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, quan tâm giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, tăng cường khả năng dự báo, kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, giải quyết từ sớm, chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra công minh, liêm chính, có đủ bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm nhiệm vụ; tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đồng bộ, tinh gọn.

7.4. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác dân vận

- Tập trung cụ thể hóa, triển khai nghiêm túc Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện tốt quy định tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn Thành phố; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; phát huy vai trò của Nhân dân trong việc giám sát tổ chức đảng và đảng viên, tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Dân vận khéo”. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước các cấp trong việc thực hiện công tác dân vận; tập trung thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 01/10/2021 của Thành ủy về đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân. Củng cố, kiện toàn hệ thống dân vận các cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ dân vận; có chế độ hỗ trợ, khuyến khích cán bộ dân vận, nhất là ở khu dân cư, thôn, tổ dân phố.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan nhà nước đối với công tác dân tộc, công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Vận động các tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo sống tốt đời, đẹp đạo.

7.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô trong mọi tình huống, bảo vệ vững chắc các mục tiêu trọng điểm trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ.

- Duy trì tốt hoạt động của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là người đứng đầu. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự phối hợp giữa các cơ quan nội chính.

- Đẩy mạnh cải cách tư pháp. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chủ động phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác tiếp dân, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

7.6. Tiếp tục đổi mới hiệu quả phương thức lãnh đạo của Đảng

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, cách làm, tăng tính chủ động, sáng tạo; nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng, ban hành các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của Thành ủy và cấp ủy các cấp. Chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, khắc phục bệnh bảo thủ, quan liêu, trì trệ, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng theo quy định; chú trọng khâu tổ chức thực hiện quy chế làm việc, các quy định, quy trình công tác. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tự phê bình và phê bình, phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức và người đứng đầu cấp ủy, đơn vị. Mở rộng dân chủ đi liền với trật tự, kỷ cương trong Đảng và trong xã hội.

7.7. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và của Đoàn đại biểu Quốc hội. Chú trọng nâng cao chất lượng kỳ họp, dành

thời gian thỏa đáng cho thảo luận, chất vấn, giải trình, giám sát, tái giám sát, nhất là những vấn đề trọng tâm, dân sinh bức xúc.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân và cơ quan hành chính các cấp. Nâng cao thứ hạng của Thành phố về các chỉ số PCI, PAR, INDEX; cải thiện và nâng cao thứ hạng các chỉ số PAPI, SIPAS. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông gắn với xây dựng chính quyền điện tử phù hợp với vai trò, vị trí và yêu cầu phát triển, quản lý Thủ đô trong giai đoạn phát triển mới.

7.8. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các hội quần chúng, xây dựng, củng cố khối đoàn kết toàn dân

Mở rộng, phát huy dân chủ trong Đảng và trong xã hội, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, hoạt động của hội quần chúng Thành phố. Phát huy sức mạnh, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy vai trò của nhân dân vừa là trung tâm, chủ thể, vừa là đối tượng thụ hưởng các thành tựu trong quá trình xây dựng và phát triển Thủ đô. Đẩy mạnh các phong trào thi đua, cuộc vận động; chú trọng phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan tỏa lớn trong Đảng bộ và xã hội. Tăng cường, phát huy vai trò giám sát phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

8. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định đang còn vướng mắc, bất cập; trọng tâm là tiến hành tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung toàn diện Luật Thủ đô nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật với các cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội cho Thủ đô; xác lập rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm và quyền hạn, khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của Hà Nội theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền cho Thủ đô trên một số lĩnh vực nhằm tạo sự chủ động, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của Thủ đô gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực; các chương trình, dự án kết nối liên vùng, liên tỉnh, phục vụ đa mục tiêu, kết nối hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực của vùng... Trước mắt, trong thời gian Luật Thủ đô (sửa đổi) chưa được ban hành, tăng cường phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách cho Thủ đô.

- Sớm tổng kết mô hình thí điểm việc thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường trên địa bàn Hà Nội, hoàn thiện tổ chức, bộ máy chính quyền Thủ đô theo hướng tinh gọn, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, phù hợp với vai trò, vị trí và yêu cầu phát triển, quản lý Thủ đô trong giai đoạn phát triển mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, tạo

chuyên biến rõ nét về môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, chú trọng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi và tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Sớm hoàn thiện Đề án đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội gắn với việc xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Một số định hướng cụ thể để nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô như sau:

(1). Về thể chế:

- Xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền Thủ đô theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, liên thông, hiệu lực, hiệu quả; Thủ đô được chủ động quyết định về tổ chức bộ máy, cơ chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, biên chế, chế độ hợp đồng chuyên môn, tiền lương, thu nhập; việc thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển Thủ đô.

- Sơ kết thí điểm và Luật hóa những quy định phù hợp của Nghị quyết số 115/2020/QH14 của Quốc hội, đồng thời bổ sung những chính sách tài chính, ngân sách vượt trội cần thiết trong Luật Thủ đô để chính thức áp dụng sau thí điểm.

(2). Về cơ chế, chính sách:

Thủ đô được giữ ổn định tỷ lệ điều tiết ngân sách theo chu kỳ 10 năm/lần và được hưởng những ưu đãi về phân chia ngân sách nhằm tập trung nguồn lực cho đầu tư, phát triển. Mở rộng phạm vi lĩnh vực đầu tư PPP, tăng phần vốn NSNN trong các dự án PPP trên địa bàn Thủ đô. Thủ đô được phát triển nhà ở xã hội tập trung; xây dựng cơ chế chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, tích tụ, tập trung đất đai, huy động góp vốn bằng đất nông nghiệp;...

(3). Về cơ chế phân cấp, phân quyền:

- Thủ đô được chủ động trong sử dụng ngân sách; tăng một số loại thuế, phí, ban hành một số loại thuế, phí mới; quyết định lĩnh vực, sản phẩm, dịch vụ cơ bản, thiết yếu khuyến khích đầu tư, phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với một số sản phẩm, dịch vụ phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế xã hội của Thủ đô (ngoài các quy định hiện hành của Trung ương).

- Thủ đô được phân quyền trong lập, thẩm định, phê duyệt một số quy hoạch, dự án đầu tư ngoài ngân sách, dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; trong xây dựng bảng giá đất sát với giá thị trường (hệ số K), biện pháp thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Thủ đô được quyết định chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất, đất trồng lúa sang các loại đất phi nông nghiệp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

hình thức thực hiện nghĩa vụ phát triển nhà ở xã hội tại các dự án đầu tư phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị.

- Thủ đô được ban hành các quy định đặc thù, vượt trội, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô trong các lĩnh vực: Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo tồn, phát huy giá trị khu vực nội đô lịch sử; quản lý, phát triển nhà ở; thu hút nhà đầu tư chiến lược đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật gắn với phát triển đô thị, thương mại và công nghiệp; bảo vệ môi trường; xây dựng, phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, hệ thống y tế, hệ thống an sinh xã hội; xử lý vi phạm hành chính.

- Mở rộng chức năng và tăng thẩm quyền của Hội đồng điều phối vùng trong công tác quy hoạch, kế hoạch, đầu tư và xây dựng các cơ chế chính sách của vùng. Thành lập cơ quan chuyên trách về môi trường của vùng Thủ đô. Giao thẩm quyền cho Thủ đô trong việc chủ trì điều phối thực hiện và quản lý quy hoạch vùng Thủ đô sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; được huy động các nguồn lực và thực hiện đầu tư trên địa bàn vùng hoặc dự án đầu tư tại địa bàn tỉnh khác trong vùng...

(Phân công thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục 02 đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo việc nghiên cứu, phổ biến, quán triệt Chương trình hành động tới các cấp ủy đảng, chỉ đạo xây dựng các kế hoạch, đề án triển khai thực hiện nội dung Chương trình.

- Tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo, đôn đốc, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa thành phố Hà Nội, các bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh *(chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm)*.

- Chỉ đạo các ban Đảng Thành ủy và Văn phòng Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện tại các cấp ủy đảng trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Định kỳ hàng năm, tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động gắn với báo cáo việc quán triệt, triển khai và tiến độ thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị.

2. Đảng đoàn HĐND Thành phố

- Chỉ đạo thể chế hóa, cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được nêu trong Chương trình hành động vào các nghị quyết của HĐND Thành phố và nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội Thành phố.

- Quyết định các định hướng, mục tiêu, biện pháp cân đối ngân sách để thực hiện các đề án, dự án, chuyên đề công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động.

- Xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động.

3. Ban cán sự đảng UBND Thành phố

- Căn cứ Chương trình hành động của Thành ủy, chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể triển khai thực hiện đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị; cụ thể hóa nội dung Chương trình thành nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, giao các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; trước mắt, sớm nghiên cứu, đề xuất bổ sung, sửa đổi Luật Thủ đô; hoàn thành Quy hoạch Thủ đô giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; khẩn trương rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới, trọng tâm là trong các lĩnh vực đầu tư, tài chính, quy hoạch, đất đai, quản lý trật tự xây dựng, giao thông, môi trường, dân cư, tổ chức bộ máy, biên chế...; đồng thời, thường xuyên, định kỳ rà soát các cơ chế, chính sách để kịp thời đề xuất điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Đẩy mạnh phân công, phân cấp, rõ người, rõ việc, rõ đầu mối, rõ tiến độ, hiệu quả thực hiện; siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án... Chủ động tăng cường phối hợp với các bộ, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã xây dựng và bố trí kinh phí để xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án hiện thực hóa các mục tiêu, chỉ tiêu đã nêu trong Nghị quyết và Chương trình hành động.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; định kỳ sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình hành động gắn với báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của Thành phố.

4. Đảng đoàn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Căn cứ nội dung Chương trình, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và phát động phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Thành ủy đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Chỉ đạo tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền, của cán bộ, đảng viên của các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì tham mưu và hướng dẫn việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động của Thành ủy đến cán bộ, đảng viên và nhân dân Thủ đô Hà Nội.

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan tham mưu của Thành ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động của Thành ủy đối với các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Văn phòng Thành ủy tham mưu giúp Thành ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tổ chức thực hiện Chương trình hành động; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu với Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Chương trình hành động.

6. Các cấp ủy đảng trực thuộc và các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Ban cán sự đảng UBND Thành phố, tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu nội dung Chương trình, gắn việc thực hiện Chương trình với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, 10 Chương trình công tác lớn của Thành ủy, 5 nhiệm vụ trọng tâm, 3 khâu đột phá của Thành phố và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của từng cấp, từng ngành trong từng năm, từng thời gian cụ thể; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hàng năm và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện ở đơn vị mình.

Trên đây là Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị, yêu cầu các cấp, các ngành nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, tiến độ, thường xuyên báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW (để báo cáo),
- Các ban Đảng và VPTW (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- BCS Đảng UBND TP, Đảng Đoàn HĐND TP,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH TP,
- Các ban đảng, Văn phòng Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các quận, huyện, thị ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các đ/c Ủy viên UBKT Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ



Đinh Tiến Dũng



PHỤ LỤC 01

Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 và năm 2030

(Kèm theo Chương trình hành động số 16 -CTr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021-2025	2026-2030
I	Phát triển kinh tế			
1	GRDP (giá hiện hành) năm cuối kỳ	1.000 tỷ đồng	1.739,2	3.070,0
2	Cơ cấu GRDP năm cuối kỳ	%	100	
-	Dịch vụ	%	65,0-65,5	> 70,0
-	Thuế SP trừ trợ cấp SP	%	10,4-10,6	
-	Công nghiệp - xây dựng	%	22,5-23,0	
	<i>Trong đó, Công nghiệp chế biến, chế tạo</i>	%	<i>17,0</i>	<i>20,0</i>
-	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	1,4-1,6	< 1,2
3	GRDP (giá cố định) năm cuối kỳ	1.000 tỷ đồng	989,2	1.470,0
4	Tăng trưởng GRDP bình quân	%	7,5-8,0	8,0-8,5
5	GRDP/người năm cuối kỳ	USD	8.300-8.500	12.000-13.000
6	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP năm cuối kỳ	%	17,0	20,0
7	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP năm cuối kỳ	%	30,0	40,0
8	Tỷ trọng ngành công nghiệp văn hóa trong GRDP năm cuối kỳ	%	5,0	8,0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021-2025	2026-2030
9	Tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong tổng GTSX nông nghiệp năm cuối kỳ	%	70,0	80,0
10	Năng suất lao động tăng bình quân	%	7,0-7,5	7,5
II	Phát triển văn hóa, xã hội			
11	Dân số năm cuối kỳ	1.000 người	9.075,29	9.825,00
12	Tuổi thọ trung bình năm cuối kỳ	Năm	76,5	77,0
13	Chỉ số phát triển con người (HDI) năm cuối kỳ		0,86-0,88	0,88-0,90
14	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm cuối kỳ	%	95,15	98,0
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm cuối kỳ	%	75-80	85-90
III	Phát triển đô thị			
16	Tỷ lệ đô thị hóa năm cuối kỳ	%	60-62	75
17	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	50-55	100
18	Diện tích nhà ở bình quân năm cuối kỳ	m ² sàn/người	29,5	31,0
19	Tỷ lệ diện tích đất giao thông/đất đô thị năm cuối kỳ	%	12,0-15,0	15,0-20,0
20	Tỷ lệ vận chuyển hành khách công cộng năm cuối kỳ	%	30-35	45-50

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021-2025	2026-2030
IV	Xây dựng đảng			
21	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm	%	>75	>90
22	Tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm	%	>75	>90
23	Đảng viên mới kết nạp hằng năm	Đảng viên	9.000-10.000	
24	Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới	%	3-4	3-4
25	Tỷ lệ cán bộ trẻ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý	%	15	15
26	Tỷ lệ cán bộ nữ	%	15	15
27	Tỷ lệ cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ	%	40	40
28	Tỷ lệ cán bộ cấp sở, ngành, đảng bộ trực thuộc quản lý có trình độ chuyên môn đại học, lý luận chính trị từ trung cấp trở lên	%	100	100
29	Tỷ lệ các trường thôn, tổ trưởng dân phố là đảng viên	%	95	100

PHỤ LỤC 02

Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Kèm theo Chương trình hành động số 16 -CTr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
I	Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô; xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"					
1	Quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân Thủ đô về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng và trách nhiệm phát triển Thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến, anh hùng, trung tâm đầu não chính trị - hành chính của quốc gia, trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế.	Ban Tuyên giáo Thành uỷ	Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp của thành phố Hà Nội; Các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và Thành phố	Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm, số liệu; Hội thảo chuyên đề	Hàng năm	Cụ thể theo từng nhiệm vụ
2	Tuyên truyền khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, ngàn năm văn hiến, anh hùng, hoà bình, hữu nghị, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân Hà Nội.	Ban Tuyên giáo Thành uỷ				
II	Phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực					
3	Kế hoạch cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học, công nghệ cao và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt để phát triển kinh tế - xã hội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin truyền thông, Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Kế hoạch		Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
4	Phát huy hiệu quả nguồn lực trí tuệ con người.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	Hàng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
5	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	Hàng năm	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
6	Nghiên cứu hình thành các mô hình kinh tế mới gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	Hàng năm	
7	Phát triển bền vững, đồng bộ các thị trường tài chính, tiền tệ; thị trường chứng khoán; thị trường bất động sản; thị trường khoa học và công nghệ; thị trường lao động; thị trường dịch vụ văn hóa.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch,...	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
8	Xây dựng một số ngành, sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
9	Phát triển các sản phẩm làng nghề, nhất là các làng nghề truyền thống và các dịch vụ đặc trưng của Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
10	Phát triển sản xuất công nghiệp - công nghệ cao.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
11	Phát triển các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao, trong đó tập trung phát triển các dịch vụ: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Công Thương và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án,	2022-2030	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
12	Phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, nhất là du lịch văn hóa.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
13	Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao; phấn đấu trở thành địa phương đi đầu trong phát triển nông nghiệp sinh thái nông thôn hiện đại, văn minh.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
14	Ưu tiên xây dựng vành đai xanh, bảo đảm môi trường sống.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
15	Phát triển công nghệ giống, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
16	Đề án huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của Thủ đô về văn hoá, khoa học, công nghệ.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Đề án	2022-2025	
17	Phát huy vai trò dẫn dắt, tạo động lực của đầu tư công kết hợp khuyến khích, phát huy nguồn vốn từ khu vực tư nhân, khu vực đầu tư nước ngoài, các nhà tài trợ, tổ chức quốc tế.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
18	Khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ đất đai, tài nguyên.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
19	Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
20	Phát triển hạ tầng giao thông, đô thị thông minh, hạ tầng liên kết vùng.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
21	Cơ chế, chính sách phù hợp để xử lý, thúc đẩy các dự án chậm triển khai, nhất là các dự án được phê duyệt từ trước thời điểm điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các cơ chế, chính sách	2023-2025	
21	Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Kế hoạch	2022-2025	
22	Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng và hệ thống quỹ tài chính.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
23	Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
24	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khoa học và công nghệ, kết nối theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp trong vùng kinh tế của cả nước cũng như khu vực và thế giới.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
25	Chủ động thu hút có chọn lọc đầu tư nước ngoài; ưu tiên các ngành, lĩnh vực có đóng góp tích cực cho quá trình tái cơ cấu kinh tế.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
26	Thu hút các tập đoàn đa quốc gia thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển đặt trụ sở tại Hà Nội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
27	Cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi và tiết giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	Hàng năm	
III	Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô					
28	Phát triển văn hóa Thủ đô xứng tầm với truyền thống nghìn năm Thăng Long - Hà Nội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
29	Xây dựng Hà Nội thực sự là trung tâm hội tụ, kết tinh văn hóa của cả nước.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2030	
30	Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	Hàng năm	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
31	Đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao mới, tiêu biểu của Thủ đô (hệ thống nhà hát, quảng trường, tượng đài, công viên, tổ hợp thể thao, trung tâm hội chợ triển lãm...).	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình	2022-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
32	Quan tâm đầu tư đúng mức để phát triển văn hoá, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa thành thị và nông thôn.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình	2022-2025	
33	Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch, triển lãm và phát triển các sản phẩm văn hoá, du lịch có thương hiệu mang tầm quốc tế.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
34	Xây dựng Thủ đô Hà Nội thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu của cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, thích ứng với quá trình chuyển đổi số quốc gia, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế...	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
35	Cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo; hệ thống trường có nhiều cấp học, trường chất lượng cao; các loại hình liên kết đào tạo trong nước và quốc tế.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
36	Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
37	Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát triển, chuyên gia công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
38	Cơ chế, chính sách thu hút, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế vào sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
39	Xây dựng hệ thống y tế tiên tiến, hiện đại, tập trung phát triển một số lĩnh vực tiếp cận trình độ công nghệ thế giới.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Y tế và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
40	Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; năng lực hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở, hệ thống bác sĩ gia đình, bảo đảm chăm sóc toàn diện sức khoẻ nhân dân.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Y tế và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
41	Huy động các nguồn lực xã hội xây dựng mạng lưới cơ sở khám, chữa bệnh chất lượng cao, hiện đại; cơ sở nghiên cứu và chuyển giao công nghệ y, dược của tư nhân và đầu tư nước ngoài.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Y tế và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
42	Đề án gắn phát triển du lịch với chăm sóc sức khoẻ.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Y tế, Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Đề án	2022-2025	
43	Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao phủ toàn dân, mở rộng đối tượng thụ hưởng chính sách, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận tối đa các dịch vụ xã hội thiết yếu.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
44	Thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn của Thủ đô, nâng cao phúc lợi xã hội, bảo đảm công bằng xã hội, thu hẹp khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
45	Thực hiện các chính sách về dân tộc, tôn giáo.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Ủy ban Dân tộc và các các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
46	Kế hoạch chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; giải quyết hiệu quả các tệ nạn xã hội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan	Kế hoạch	2022-2025	
IV	Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường					
47	Hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quy hoạch	2022-2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
48	Hoàn thành Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quy hoạch	2022-2023	
49	Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch và quản lý quy hoạch, bảo đảm công khai, minh bạch, có tầm nhìn chiến lược, tư duy đột phá.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
50	Phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, vừa tạo ra nguồn lực, không gian và động lực phát triển mới cho Thủ đô, gắn kết hài hoà, hợp lý, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các địa phương khác trong vùng và cả nước.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
51	Quy hoạch lấy Sông Hồng là trục xanh, cảnh quan trung tâm, phát triển đô thị hài hoà hai bên sông của Hà Nội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quy hoạch	2022	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
52	Nghiên cứu tăng tỉ lệ đất phát triển đô thị	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Đề án	2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
53	Xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô tại khu vực phía Bắc (vùng Đông Anh, Mê Linh, Sóc Sơn) và phía Tây (vùng Hoà Lạc, Xuân Mai)	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2023	
54	Xây dựng đô thị thông minh trên cơ sở phát triển khu vực hai bên trục Nhật Tân - Nội Bài.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
55	Triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng, ổn định dân cư hai bên bờ Sông Hồng và Sông Đuống.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2025	
56	Quy hoạch phát triển không gian ngầm đô thị, không gian xanh và không gian công cộng.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
57	Quy hoạch xây dựng khu vực nông thôn hài hoà, gắn với phát triển đô thị, giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống, kết nối đồng bộ với quy hoạch khu vực đô thị.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
58	Phát triển hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
59	Hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai, hệ thống đường kết nối nội vùng và liên vùng theo quy hoạch, đồng bộ với quy hoạch kiến trúc, cảnh quan, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
60	Đẩy nhanh tiến độ các dự án đường sắt đô thị.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
61	Đầu tư xây dựng thêm các cầu qua Sông Hồng, Sông Đuống.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Dự án	2022-2030	
62	Hoàn thành đường Vành đai 4 trước năm 2027.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Dự án	2027	
63	Chuẩn bị đầu tư, xây dựng đường Vành đai 5 trước năm 2030.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Dự án	2027-2030	
64	Mở rộng, nâng cấp sân bay quốc tế Nội Bài; nghiên cứu, xây dựng thêm 1 sân bay quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển vùng Thủ đô và khu vực phía Bắc.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Dự án	2030	
65	Phát triển đô thị Hà Nội thông minh, hiện đại, có bản sắc, tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị phía Bắc và cả nước.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
66	Từng bước tạo ra chòm đô thị, các đô thị vệ tinh, mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông (TOD).	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
67	Phấn đấu đến năm 2025 có 3 -5 huyện và đến năm 2030 có thêm 1 - 2 huyện phát triển thành quận.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố		Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2025	
68	Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị gắn với bảo tồn, phát huy giá trị và khai thác hiệu quả, bền vững các công trình, không gian lịch sử văn hoá tại khu vực nội đô lịch sử.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
69	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, thực hiện hiệu quả việc cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
70	Di dời các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, cơ sở giáo dục đại học, bệnh viện theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành. Ưu tiên sử dụng quỹ đất sau di dời để xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
71	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý đô thị.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
72	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, đặc biệt là trật tự xây dựng.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2023	
73	Giảm thiểu, tiến tới chấm dứt ùn tắc giao thông.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án, Đề tài	2022-2030	
74	Khai thác, sử dụng có hiệu quả và bền vững nguồn lực về tài nguyên, nhất là đất đai.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
75	Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
76	Tạo chuyên biến rõ nét trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới xây dựng Thủ đô xanh, sạch, đẹp, phát triển bền vững.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
77	Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng không khí.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
78	Xử lý cơ bản ô nhiễm môi trường nước các hệ thống sông, hồ.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
79	Hoàn thành cải tạo môi trường Sông Nhuệ - Sông Đáy, sông Tô Lịch.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Kế hoạch, Chương trình, Đề án	2022-2030	
V	Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống					
80	Thực hiện Kế hoạch xây dựng khu vực phòng thủ các cấp, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
81	Triển khai quyết liệt các giải pháp trong phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, điều tra, xử lý các loại tội phạm.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2030	
VI	Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô					
82	Đẩy mạnh hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại để tạo nguồn lực và sức mạnh mềm, động lực cho phát triển Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
83	Tăng cường hợp tác với các đô thị, các tổ chức quốc tế; chủ động tích cực tham gia hệ thống mạng lưới các đô thị xanh, thích ứng, bền vững và thông minh ở khu vực và quốc tế.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Ngoại giao, Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2023	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
84	Phối hợp chặt chẽ, tranh thủ sự giúp đỡ của các ban, bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, các nguồn lực của Trung ương trên địa bàn, nhất là đất đai, đầu tư, nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực khoa học và công nghệ..., đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển Thủ đô.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
85	Tham gia phối hợp với các bộ, ngành Trung ương xây dựng và hoàn thiện thể chế liên kết phát triển vùng, phát huy vai trò đầu tàu, lan tỏa của Thủ đô, liên kết các địa phương trong vùng Thủ đô, vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án	2022-2023	
VII	Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị Thủ đô thực sự gương mẫu, trong sạch, vững mạnh					
86	Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng.	Ban Tuyên giáo Thành ủy	Ban Tuyên giáo Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
87	Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, liên thông, hiệu lực, hiệu quả.	Ban Tổ chức Thành ủy	Ban Tổ chức Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	
88	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Ủy ban kiểm tra Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
89	Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác dân vận.	Ban Dân vận Thành ủy	Ban Dân vận Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
90	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	Ban Nội chính Thành ủy	Ban Nội chính Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	
91	Tiếp tục đổi mới hiệu quả phương thức lãnh đạo của Đảng.	Ban Tổ chức Thành ủy	Ban Tổ chức Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	
92	Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.	Ban Tổ chức Thành ủy	Ban Tổ chức Trung ương, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	
93	Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các hội quần chúng, xây dựng, củng cố khối đoàn kết toàn dân	Ủy ban MTTQ Thành phố	Ủy ban MTTQ Việt Nam, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các Chương trình, Kế hoạch, Đề tài, Đề án, Chuyên đề	2022-2030	
VIII	Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới					
94	Tổng kết thực hiện Luật Thủ đô; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, thông qua Luật Thủ đô sửa đổi.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành Trung ương, các địa phương có liên quan	Báo cáo	2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ
95	Tăng cường phân cấp, phân quyền cho Thủ đô trên một số lĩnh vực nhằm tạo sự chủ động, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành Trung ương, các địa phương có liên quan	Báo cáo	2022-2025	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
	phòng, an ninh, đối ngoại của Thủ đô gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực; các chương trình, dự án kết nối liên vùng, liên tỉnh, phục vụ đa mục tiêu, kết nối hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực của vùng...					
96	Tổng kết mô hình thí điểm việc thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường trên địa bàn Hà Nội, hoàn thiện tổ chức, bộ máy chính quyền Thủ đô theo hướng tinh gọn, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, phù hợp với vai trò, vị trí và yêu cầu phát triển, quản lý Thủ đô trong giai đoạn phát triển mới.	Ban cán sự đảng UBND Thành phố	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Chương trình, Kế hoạch	2022-2023	Cụ thể theo từng đề án, nhiệm vụ

PHỤ LỤC 03

Kiến nghị các cơ quan Trung ương triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị
(Kèm theo Chương trình hành động số 16 -CTr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
I	Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô; xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"					
1	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch hằng năm tuyên truyền, phát động phong trào thi đua, tìm hiểu về Thủ đô; Chủ động phối hợp, xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW.	Ban cán sự đảng Chính phủ, các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm, số liệu; Hội thảo chuyên đề	Hàng năm	Cụ thể theo từng nhiệm vụ
2	Đưa vào chương trình giảng dạy của các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, các trường THPT của các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô, vùng KTTĐ Bắc Bộ, vùng ĐBSH, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội 01 buổi thuyết giảng/nói chuyện chuyên đề về Thủ đô.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
II	Phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực					
3	Xây dựng, phát triển các mô hình kinh doanh mới ứng dụng công nghệ cao.	Viện quản lý kinh tế Trung ương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
4	Tham mưu cơ chế, chính sách, pháp luật để hình thành, vận hành mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính...	Viện quản lý kinh tế Trung ương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
5	Đề án chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số trong doanh nghiệp.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
6	Đề án kết nối hạ tầng số quốc gia.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
7	Đề án cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ, trong đó thúc đẩy các ngành sản xuất, hình thành các sản phẩm chủ lực của Thủ đô.	Bộ Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
8	Đề án cơ cấu lại ngành năng lượng, trong đó đảm bảo an ninh, an toàn năng lượng trên địa bàn Thủ đô.	Bộ Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
9	Kêu gọi các dự án đầu tư có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao vào Hà Nội.	Bộ Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
10	Phối hợp hiệu quả với UBND TP Hà Nội và sở ngành của Thành phố trong việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan các khu, cụm công nghiệp và dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố.	Bộ Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
11	Phối hợp hiệu quả với UBND TP Hà Nội và sở ngành của Thành phố trong sự nghiệp phát triển công nghiệp văn hóa, thể thao của Thủ đô.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
12	Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam, trong đó tập trung phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics và dịch vụ văn hóa tại Hà Nội; Phát triển du lịch Hà Nội thành ngành kinh tế mũi nhọn.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
13	Xây dựng hệ sinh thái dịch vụ trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm.	Bộ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
14	Tiếp tục hoàn thiện thị trường tài chính.	Bộ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
15	Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng; Cơ cấu lại dịch vụ ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
16	Phối hợp hiệu quả với UBND TP Hà Nội và sở ngành của Thành phố phát triển dịch vụ pháp lý, tư vấn pháp luật, hỗ trợ tư pháp...	Bộ Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
17	Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy đầu tư các công trình, dự án hạ tầng du lịch; các sản phẩm du lịch phong phú, đa dạng, khác biệt, có chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
18	Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, trong đó: Phát triển nông nghiệp Thủ đô theo hướng nông nghiệp đô thị, xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, công nghệ cao; Phát triển sản xuất hàng hoá tập trung quy mô lớn, hiện đại, giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững; Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển thị trường và thúc đẩy tiêu thụ với các sản phẩm nông nghiệp của Thủ đô.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
19	Thực hiện cơ cấu lại đầu tư công, trong đó bố trí nguồn lực đầu tư các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và các dự án kết nối trong vùng Thủ đô, vùng KTTĐ Bắc Bộ, vùng ĐBSH.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
20	Cơ chế khuyến khích, phát huy các nguồn vốn từ khu vực tư nhân, khu vực đầu tư nước ngoài, các nhà tài trợ và tổ chức quốc tế.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
21	Chương trình xúc tiến đầu tư, thu hút các tập đoàn đa quốc gia thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển đặt trụ sở tại Hà Nội.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
21	Thu hút đầu tư nước ngoài, trong đó ưu tiên giới thiệu đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực của Thủ đô.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
22	Cơ chế chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa; tích tụ, tập trung đất đai, huy động góp vốn bằng đất nông nghiệp vào các đơn vị sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái...	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
23	Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; đổi mới hoạt động và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức tín dụng, quỹ tài chính.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
24	Xây dựng, phát triển các mô hình kinh doanh mới ứng dụng công nghệ cao.	Viện quản lý kinh tế Trung ương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
III	Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô					
25	Kế hoạch dài hạn và hàng năm tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao, du lịch, triển lãm và phát triển các sản phẩm văn hoá, du lịch có thương hiệu mang tầm quốc tế trên địa bàn Thủ đô.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
26	Đề án phát triển, nâng cao chất lượng các trường đại học; Phấn đấu đến năm 2025 trên địa bàn Thủ đô có ít nhất 01 trường đại học và đến năm 2030 có ít nhất 02 trường đại học nằm trong TOP 100 trường đại học hàng đầu Châu Á.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
27	Đề án ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc đổi mới hình thức tổ chức, thiết kế chương trình, nội dung và phương pháp dạy và học, quản lý giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
28	Cơ cấu lại hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập, trong đó: Xây dựng Hà Nội trở thành Trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực; Đẩy nhanh xây dựng Khu công nghệ cao Hoà Lạc và các cơ sở của Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia tại Hà Nội.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
29	Hình thành một số viện nghiên cứu hàng đầu khu vực tại Hà Nội; Trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và phát triển công nghệ tại các viện nghiên cứu, các trường đại học trên địa bàn Thủ đô.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
30	Đề án phát triển thị trường khoa học - công nghệ.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
31	Đề án khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động đổi mới công nghệ, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
32	Hình thành hệ thống trung tâm kiểm soát dịch bệnh đồng bộ ở các cấp.	Bộ Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
33	Hoàn thành dự án Trung tâm CDC cấp vùng tại Hà Nội.	Bộ Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
34	Thúc đẩy việc nghiên cứu, sản xuất vắc-xin trong nước.	Bộ Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
35	Xây dựng một số cơ sở nghiên cứu và chuyển giao công nghệ y, dược trên địa bàn Thủ đô.	Bộ Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
36	Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động, việc làm.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
37	Đề án nâng tầm kỹ năng lao động Việt Nam.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
38	Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội; Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
39	Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
40	Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển thanh niên, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới...	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
IV	Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường					
41	Phối hợp UBND TP Hà Nội trình thẩm định, phê duyệt Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Quy hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
42	Tổ chức thẩm định phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
43	Nghiên cứu tăng tỉ lệ đất phát triển đô thị.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Quy hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
44	Nghiên cứu xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
45	Phát triển hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại, trong đó hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai, hệ thống đường kết nối nội vùng và liên vùng Vùng Thủ đô, Vùng KTTĐ Bắc Bộ, Vùng ĐBSH theo quy hoạch, đồng bộ với quy hoạch kiến trúc, cảnh quan, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.	Bộ Giao thông Vận tải	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
46	Phối hợp với UBND TP Hà Nội đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị và đầu tư xây dựng mới các công trình, dự án trọng điểm quốc gia về hạ tầng giao thông, thủy lợi, môi trường, đô thị trên địa bàn Thủ đô; Phân đầu hoàn thành dự án Vành đai 4 trước năm 2027 và triển khai xây dựng Vành đai 5 trước năm 2030.	Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
47	Kế hoạch mở rộng, nâng cấp sân bay quốc tế Nội Bài.	Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
48	Nghiên cứu, triển khai xây dựng thêm 1 sân bay quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển vùng Thủ đô và khu vực phía Bắc.	Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
49	Xây dựng và thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách để phát triển Thủ đô Hà Nội trở thành các đô thị hiện đại, thông minh, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Quy hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
50	Đẩy nhanh tiến độ xem xét các đề án quy hoạch phân khu và phát triển các đô thị vệ tinh.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
51	Kế hoạch di dời các cơ sở công nghiệp trên địa bàn Thủ đô (thuộc trách nhiệm quản lý) theo quy hoạch; đảm bảo sử dụng tối thiểu 50% quỹ đất sau di dời sử dụng vào mục đích xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.	Bộ Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
52	Kế hoạch di dời các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn Thủ đô theo quy hoạch; đảm bảo sử dụng tối thiểu 50% quỹ đất sau di dời sử dụng vào mục đích xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
53	Kế hoạch di dời các bệnh viện trên địa bàn Thủ đô theo quy hoạch; đảm bảo sử dụng tối thiểu 50% quỹ đất sau di dời sử dụng vào mục đích xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.	Bộ Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
54	Kế hoạch di dời các trụ sở của các bộ, ban, ngành theo quy hoạch; đảm bảo sử dụng tối thiểu 50% quỹ đất sau di dời sử dụng vào mục đích xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.	Bộ Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
55	Phối hợp với UBND TP Hà Nội đẩy nhanh tiến độ phát triển các huyện thành quận.	Bộ Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
56	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đô thị.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
57	Kế hoạch ứng dụng các vật liệu xây dựng mới ổn định, bền vững, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.	Bộ Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Quy hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
58	Hoàn thành cải tạo môi trường Sông Nhuệ - Sông Đáy, sông Tô Lịch.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
V	Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống					
59	Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
60	Chủ động phương án ứng phó, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
61	Bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
62	Xây dựng lực lượng quân đội, công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
63	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
64	Phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, điều tra, xử lý các loại tội phạm. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị phản động.	Bộ Công an	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
VI	Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô					
65	Tạo điều kiện cho lãnh đạo TP Hà Nội tham gia các đoàn ngoại giao, kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.	Bộ Ngoại giao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
66	Hoàn thiện thể chế liên kết, phát triển các vùng kinh tế - xã hội.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
67	Quy hoạch vùng đồng bằng Sông Hồng.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
68	Phối hợp với TP Hà Nội trong việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.	Bộ, ngành Trung ương; Các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô, vùng KTTĐ Bắc Bộ, vùng ĐBSH	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
VII	Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị Thủ đô thực sự gương mẫu, trong sạch, vững mạnh	Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Trung ương Đảng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
VIII	Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới					
69	Tổng kết thực hiện Luật Thủ đô; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, thông qua Luật Thủ đô sửa đổi.	Bộ Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các dự thảo Luật, Nghị định, Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
70	Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật với các cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội cho Thủ đô.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
71	Tham mưu một số cơ chế, chính sách đặc thù và phân cấp cho chính quyền Thủ đô thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết công việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Thủ đô, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, tài chính, quy hoạch, đất đai, quản lý trật tự xây dựng, giao thông, môi trường, dân cư, tổ chức bộ máy, biên chế...	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

TT	Nội dung kiến nghị	Đề xuất cơ quan chủ trì	Đề xuất cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Cấp phê duyệt
72	Tham mưu một số cơ chế, chính sách đặc thù để triển khai các chương trình, dự án liên vùng, liên tỉnh, phục vụ đa mục tiêu, kết nối hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực của vùng...	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các dự thảo Luật, Nghị định, Đề án, Kế hoạch, báo cáo...	Cụ thể theo yêu cầu và quy định	Cụ thể theo từng Đề án, nhiệm vụ
73	Phối hợp TP Hà Nội tổng kết mô hình thí điểm việc thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường trên địa bàn Hà Nội.	Bộ Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			
74	Đề án mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô.	Bộ Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan			

PHỤ LỤC 04

Dự kiến phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ theo dõi nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện

Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị

(Kèm theo Chương trình hành động số 16 -CTr/TU ngày 26/8/2022 của Thành ủy Hà Nội)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Chương trình của Thành ủy đã phê duyệt có liên quan	Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ theo dõi	Ghi chú
I	Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô; xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"	Chương trình 01: "Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025"	Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 01	Đ/c Đình Tiến Dũng , Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy
II	Phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực	- Chương trình 02: "Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và hội nhập quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững giai đoạn 2021 - 2025"; - Chương trình 07: "Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025".	Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 02	Đ/c Trần Sỹ Thanh , Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố
III	Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô	- Chương trình 06: "Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 - 2025"; - Chương trình 07: "Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025".	Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 06	Đ/c Nguyễn Văn Phong , Phó Bí thư Thành ủy

IV	<p>Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường</p>	<p>- Chương trình 05: “<i>Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2025</i>”; - Chương trình 03: “<i>Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021 - 2025</i>”.</p>	<p>Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 03</p>	<p>Đ/c Nguyễn Ngọc Tuấn, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND Thành phố</p>
V	<p>Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống</p>	<p>Chương trình 09: “<i>Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025</i>”.</p>	<p>Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 09</p>	<p>Đ/c Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố</p>
VI	<p>Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô</p>	<p>Chương trình 02: “<i>Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và hội nhập quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững giai đoạn 2021 - 2025</i>”</p>	<p>Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 02</p>	<p>Đ/c Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố</p>
VII	<p>Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh</p>	<p>Chương trình 01: “<i>Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025</i>”.</p>	<p>Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 01</p>	<p>Đ/c Đinh Tiến Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy</p>
VIII	<p>Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới</p>		<p>Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi</p>	<p>Đ/c Đinh Tiến Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy</p>